ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ ÁN
Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Bình Gia năm 2024
(Kèm theo Quyết định số 1108 /QĐ-UBND ngày 24 /6/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Về thực trạng cơ cấu chức danh nghề nghiệp

Tính đến thời điểm 30/5/2024, tổng số viên chức của 04 đơn vị có viên chức đề nghị xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp là **128 người**, trong đó:

1.1. Trường PTDTBT Tiểu học Hoa Thám: có mặt 35 viên chức.

- Chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương: 02 người, tỷ lệ 5,7%
- Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương: 31 người, tỷ lệ 88,6 %
- Chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương: 02 người, tỷ lệ 5,7%

1.2. Trường PTDTBT Tiểu học Thiện Long: có mặt 30 viên chức.

- Chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương: 08 người, tỷ lệ 26,7%
- Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương: 19 người, tỷ lệ 63,3%
- Chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương: 03 người, tỷ lệ 10%

1.3. Trường PTDTBT Tiểu học Thiện Thuật: có mặt 44 viên chức.

- Chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương: 12 người, tỷ lệ 27,3%
- Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương: 25 người, tỷ lệ 56,8%
- Chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương: 07 người, tỷ lệ 15,9%

1.4. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông: có mặt 19 viên chức.

- Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương: 07 người, tỷ lệ 36,8%
- Chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương: 12 người, tỷ lệ 63,2%

(Phụ lục I tổng hợp thực trạng kèm theo)

2. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Thực hiện Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ

Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; để tạo điều kiện cho viên chức hiện đang giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV có đủ tiêu chuẩn, điều kiện được đăng ký xét thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp hạng III theo quy định; đảm bảo kịp thời thực hiện chế độ, chính sách; động viên, khuyến khích viên chức học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác; Nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tạo động lực cho viên chức yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức, bộ máy của các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn huyện.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

2. Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

3. Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

4. Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

5. Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện;

6. Thông tư số 02/2023/TT-BVHTTDL ngày 21/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành tuyên truyền viên văn hóa.

7. Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

Phần II
NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐỀ ÁN

I. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

1. Đối tượng: Viên chức đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc hiện giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV các chuyên ngành: Tuyên truyền viên văn hóa; Thư viện;

2. Điều kiện, tiêu chuẩn

2.1. Tiêu chuẩn và điều kiện chung

- Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2023; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật đối với viên chức;

- Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch, chức danh cao hơn ngạch, chức danh hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn, hoạt động nghề nghiệp;

- Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

- Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề theo yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện cụ thể

a) Viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp tuyên truyền viên văn hóa trung cấp lên tuyên truyền viên văn hóa, ngoài đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện chung tại mục 2.1 nêu trên thì cần có các tiêu chuẩn và điều kiện cụ thể sau:

- Được thủ trưởng đơn vị xác nhận đang thực hiện nhiệm vụ và có đủ tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhiệm vị trí việc làm của chức danh tuyên truyền viên văn hóa hạng III theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 02/2023/TT-BVHTTDL.

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với chuyên ngành tuyên truyền viên văn hóa;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tuyên truyền viên văn hóa *(Trường hợp tại thời điểm xét thăng hạng mà Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chưa ban hành quy định nội dung, chương trình, hình thức, thời gian bồi dưỡng theo quy định tại khoản 1 Điều 64 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ thì không phải đáp ứng yêu cầu về chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp; viên chức được xét thăng hạng được coi là đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của hạng được xét).*

- Có thời gian công tác giữ chức danh nghề nghiệp tuyên truyền viên văn hoá trung cấp hoặc tương đương từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc). Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) đang giữ chức danh tuyên truyền viên văn hoá trung cấp tính đến ngày

hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng.

b) Viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp thư viện viên từ hạng IV lên hạng III, ngoài đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện chung tại mục 2.1 nêu trên thì cần có các tiêu chuẩn và điều kiện cụ thể sau:

- Được thủ trưởng đơn vị xác nhận đang thực hiện nhiệm vụ và có đủ tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhiệm vị trí việc làm của chức danh thư viện viên hạng III theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 6 Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL.

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện.

- Có thời gian công tác giữ chức danh nghề nghiệp thư viện viên hạng IV hoặc tương đương từ đủ 02 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc) đối với trình độ cao đẳng hoặc từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc) đối với trình độ trung cấp. Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) đang giữ chức danh thư viện viên hạng IV tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

II. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ XÉT THĂNG HẠNG

1. Mỗi viên chức đăng ký dự xét thăng hạng phải làm 01 bộ hồ sơ, bao gồm:

a) Đơn đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

b) Sơ yếu lý lịch viên chức theo mẫu HS02-VC/BNV ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng hoặc quản lý viên chức.

c) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

d) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp đăng ký xét thăng hạng.

e) Bản sao các quyết định: Tuyển dụng, các Quyết định thay đổi chức danh nghề nghiệp, Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức, lương hiện hưởng.

2. Các minh chứng đạt tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo hướng dẫn của Bộ quản lý chuyên

ngành về chức danh nghề nghiệp *(nếu có)*.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI ĐƯỢC XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

1. Nội dung: Đánh giá việc đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức:

- Từ tuyên truyền viên văn hóa trung cấp lên tuyên truyền viên văn hóa;

- Từ thư viện viên hạng IV lên thư viện viên hạng III.

2. Hình thức: Thẩm định hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức:

- Từ tuyên truyền viên văn hóa trung cấp lên tuyên truyền viên văn hóa;

- Từ thư viện viên hạng IV lên thư viện viên hạng III.

3. Cách xác định người trúng tuyển

3.1. Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng là người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

3.2. Trường hợp cơ quan, đơn vị có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

a) Viên chức có thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận;

b) Viên chức là nữ;

c) Viên chức là người dân tộc thiểu số;

d) Viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh);

đ) Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

3.3. Trường hợp không xác định được người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng viên chức thì Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng có văn bản báo cáo với Chủ tịch UBND huyện và quyết định người trúng tuyển theo ý kiến của Chủ tịch UBND huyện.

IV. CHỈ TIÊU XÉT THĂNG HẠNG

Trên cơ sở thực trạng tỷ lệ cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp hiện có và tỷ lệ cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp tại đề án vị trí việc

làm của các đơn vị[1] đã được phê duyệt. Chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2024: **05** chỉ tiêu. *(Phụ lục II tổng hợp chỉ tiêu kèm theo).*

Phần III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở Đề án đã được phê duyệt, Chủ tịch UBND huyện Bình Gia có trách nhiệm:

1. Hoàn thiện và ban hành Đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2024 theo quy định.

2. Thành lập Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2024.

3. Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III theo quy định của pháp luật.

4. Ban hành Quyết định công nhận kết quả xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

5. Chủ tịch UBND huyện Bình Gia chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về: đối tượng; tính chính xác về điều kiện, tiêu chuẩn của viên chức đăng ký dự xét thăng hạng và kết quả xét thăng hạng./.

---

[1] Trường PTDTBT Tiểu học Hoa Thám, Trường PTDTBT Tiểu học Thiện Long, Trường PTDTBT Tiểu học Thiện Thuật, Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông huyện.